

Số: 03/2024/QĐST- KDTM

Cẩm Phả, ngày 16 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2024/TLST- KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại V; địa chỉ: tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Quang T1- chức vụ: tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Phúc H1- chức vụ: giám đốc Trung tâm quản lý và thu hồi nợ; người được ủy quyền lại: bà Vũ Thị Nguyệt N1- chuyên viên hiện trường; địa chỉ: số 20 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1987; địa chỉ: tổ 6, khu L3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V tính đến ngày 08/4/2024, tổng số tiền: 2.463.280.512 đồng (hai tỷ bốn trăm sáu mươi ba triệu hai trăm tám mươi nghìn năm trăm mười hai đồng), trong đó nợ gốc: 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng), nợ lãi trong hạn: 124.919.964 đồng (một trăm hai mươi bốn triệu chín trăm mười chín nghìn chín trăm sáu mươi tư đồng); nợ lãi quá hạn:

338.360.548 đồng (ba trăm ba mươi tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn năm trăm bốn mươi tám đồng).

Thời hạn trả nợ: chậm nhất kể từ ngày 15 của các tháng 5, tháng 6, tháng 7 năm 2024, mỗi tháng bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V từ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Chậm nhất vào ngày 31/8/2024, bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản vay còn lại cho Ngân hàng thương mại V

Kể từ ngày tiếp theo của ngày các bên hòa giải thành (ngày 09/4/2024), cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản vay, bà Nguyễn Thị X còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức suất lãi trong hạn, lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng Hợp đồng tín dụng số 0452200016800 ngày 28/9/2022 và các Giấy nhận nợ số 0452200016800002 ngày 22/02/2023, số 0452200016800003 ngày 23/02/2023, số 0452200016800004 ngày 23/02/2023; số 0452200016800005 ngày 24/02/2023, được ký kết giữa Ngân hàng V với bà Nguyễn Thị X.

Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị X phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng V theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại V

Trường hợp bà Nguyễn Thị X vi phạm bất kỳ thỏa thuận nào nêu trên thì Ngân hàng V được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng thương mại V Tài sản thế chấp là hai thửa đất: diện tích 86,0m², thuộc thửa số 50A tờ bản đồ 31, tại địa chỉ tại tổ 2, khu S2, phường S1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DE 781143, số vào sổ cấp GCN: CH00xxxx; và diện tích đất 90m², thuộc thửa số 50B, tờ bản đồ số 31, tại địa chỉ: tổ x, khu S2, phường S1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DE 78XXXX, số vào sổ cấp GCN: CH00XXX; cùng do Ủy ban nhân dân thành phố Cẩm Phả cấp ngày 21/9/2022, đều mang tên bà Nguyễn Thị X, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 04522000xxxxx ngày 28/9/2022 được ký kết giữa Ngân hàng V với bà Nguyễn Thị X.

Trường hợp số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm trên không đủ thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V thì bà Nguyễn Thị X vẫn tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán khoản vay của Ngân hàng thương mại V

- Về án phí: bị đơn bà Nguyễn Thị X phải chịu 40.632.805 đồng (bốn mươi triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn tám trăm linh năm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng V tạm ứng án phí 37.135.997 đồng (ba mươi bảy triệu một trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm chín mươi bảy đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000xxxx ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng V tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Chính Nghĩa